

Số: 97 /KH-SYT

Bắc Giang, ngày 02 tháng 12 năm 2013

VP. UBND T. BẮC GIANG	
ĐẾN	Số: 19468
	Ngày: 4/12/13
Chuyên	

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết, Lễ hội năm 2014

Thực hiện Công văn số 7087/BYT-ATTP ngày 05/11/2013 của Bộ Y tế về việc tăng cường quản lý thực phẩm chức năng; Kế hoạch số 97/KH-BCĐLN ngày 02/12/2013 của Ban chỉ đạo liên ngành (BCĐLN) về an toàn thực phẩm (ATTP) tỉnh về việc triển khai công tác bảo đảm ATTP trong dịp Tết, Lễ hội năm 2014. Sở Y tế Bắc Giang xây dựng kế hoạch triển khai như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Tăng cường công tác tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về ATTP nhằm chủ động phòng, chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

2. Yêu cầu

- Tăng cường phối hợp với các đơn vị liên quan trong quá trình triển khai công tác bảo đảm ATTP.

- Tiến hành thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm; xử lý các hành vi phạm về ATTP, quảng cáo thực phẩm chức năng theo quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP TRIỂN KHAI

1. Công tác tuyên truyền

Tổ chức đợt tuyên truyền kiến thức, pháp luật về ATTP trên các phương tiện thông tin đại chúng; phát huy thế mạnh của hệ thống Đài truyền thanh xã, phường và loa đài tại các thôn, bản; kết hợp với tuyên truyền trực tiếp thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra tại cơ sở thực phẩm. Nội dung tuyên truyền cần tập trung:

1.1. Tuyên truyền các quy định của pháp luật về ATTP

- Tuyên truyền Luật ATTP năm 2010 và Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP; Luật Quảng cáo năm 2012 và Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo; Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Nghị định số 178/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về ATTP.

- Phổ biến các văn bản của Bộ Y tế qui định về điều kiện ATTP:

+ Thông tư số 15/2012/TT-BYT ngày 12/9/2012 quy định về điều kiện chung bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm;

+ Thông tư số 16/2012/TT-BYT ngày 22/10/2012 quy định về điều kiện ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

- + Thông tư số 30/2012/TT-BYT ngày 05/12/2012 quy định về điều kiện ATTP đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố;
- + Thông tư số 19/2012/TT-BYT ngày 09/11/2012 về hướng dẫn việc công bố hợp quy và công bố phù hợp quy định ATTP;
- + Thông tư số 08/2013/TT-BYT ngày 13/3/2013 hướng dẫn về quảng cáo thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế; các quy định của pháp luật về quảng cáo, kinh doanh, cung cấp thông tin, tư vấn về thực phẩm chức năng.
- + Các quy định về quản lý sức khỏe và tập huấn kiến thức ATTP cho người sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

1.2. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về ATTP

- Tuyên truyền, hướng dẫn người tiêu dùng về kiến thức lựa chọn, bảo quản, chế biến thực phẩm an toàn; tẩy chay các cơ sở thực phẩm không đảm bảo vệ sinh, các sản phẩm thực phẩm không bảo đảm an toàn, gia cầm và các sản phẩm gia cầm nhập lậu; tuyên truyền, vận động nhân dân và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố “nói không với thực phẩm nhập lậu, không rõ nguồn gốc, không bảo đảm an toàn”.

- Phổ biến các biện pháp phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và các bệnh dịch truyền qua thực phẩm.

2. Công tác thanh tra, kiểm tra

- Phối hợp với các ngành liên quan trong việc thanh tra, kiểm tra về ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu các mặt hàng thực phẩm được tiêu dùng nhiều trong dịp Tết, Lễ hội năm 2014 như bia, rượu, nước giải khát, sản phẩm chế biến từ bột và tinh bột (mì, miến; bánh, mứt, kẹo...), sữa chế biến, dầu thực vật, thủy sản và sản phẩm thủy sản, thịt và các sản phẩm từ thịt, trứng và các sản phẩm từ trứng, các loại rau, củ, quả...

- Tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra chuyên ngành và tiến hành kiểm tra đối với các cơ sở thực phẩm thuộc ngành y tế quản lý, tập trung kiểm tra điều kiện ATTP đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, kinh doanh phụ gia thực phẩm và thực phẩm chức năng. Nội dung kiểm tra cần tập trung:

+ Kiểm tra thủ tục hành chính về điều kiện ATTP như Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; hồ sơ, sổ sách theo dõi nguồn gốc thực phẩm; ghi nhãn hàng hóa thực phẩm; giấy chứng nhận sức khỏe và tập huấn kiến thức ATTP của người trực tiếp chế biến, kinh doanh thực phẩm; thực hiện lưu mẫu thức ăn theo quy định trong kinh doanh dịch vụ ăn uống.

+ Đánh giá thực trạng về điều kiện vệ sinh cơ sở; trang thiết bị, dụng cụ; thực hành ATTP của người trực tiếp chế biến, kinh doanh thực phẩm.

+ Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP theo quy định (khi cần thiết).

3. Công tác phòng, chống ngộ độc thực phẩm

Duy trì hệ thống giám sát bệnh truyền nhiễm tại các tuyến; khi có vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra, tổ chức cấp cứu và điều trị người bệnh kịp thời theo Quy chế điều tra ngộ độc thực phẩm ban hành theo Quyết định số 39/2006/QĐ-BYT

ngày 13/12/2006 của Bộ y tế, thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Quyết định số 01/2006/QĐ-BYT ngày 09/01/2006 của Bộ Y tế.

4. Công tác báo cáo

Các đơn vị thường trực BCĐLN về ATTP các cấp (phòng Y tế/ Trạm Y tế) chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho BCĐLN về ATTP cùng cấp tổng hợp kết quả thực hiện của địa phương (đề cương kèm theo) và báo cáo về Sở Y tế Bắc Giang (gửi vào địa chỉ email của Chi cục ATVSTP tỉnh Bắc Giang: chicucativstp@bacgiang.gov.vn) để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh, BCĐLN trung ương về VSATTP. Thời gian quy định báo cáo như sau:

- Báo cáo nhanh kết quả thực hiện trước dịp Tết Nguyên đán Giáp Ngọ: Trước ngày 20/01/2014.

- Báo cáo kết quả thực hiện trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Ngọ và Lễ hội đầu năm 2014: Trước ngày 18/02/2014.

5. Kinh phí

- Sử dụng kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia VSATTP năm 2014.

- Đề nghị sự hỗ trợ kinh phí của chính quyền và các ban, ngành địa phương và huy động kinh phí từ công tác xã hội hoá để triển khai.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm

- Tham mưu cho Sở Y tế chỉ đạo triển khai công tác bảo đảm ATTP trong dịp Tết, Lễ hội năm 2014 và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Tiến hành thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về ATTP đối với các cơ sở thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý, đề xuất với người có thẩm quyền xử lý nghiêm các hành vi vi phạm hành chính về ATTP.

- Phối hợp với các đơn vị y tế tuyến huyện, thành phố tổ chức điều tra, xử lý kịp thời khi có các vụ ngộ độc thực phẩm, dịch bệnh truyền qua thực phẩm xảy ra.

- Bố trí kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia VSATTP năm 2014 để triển khai công tác bảo đảm ATTP trong dịp Tết, Lễ hội theo quy định hiện hành.

2. Trung tâm Truyền thông Giáo dục sức khỏe

- Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh tăng cường tuyên truyền kiến thức, pháp luật về ATTP; tập trung tuyên truyền, phổ biến Luật An toàn thực phẩm năm 2010, Luật Quảng cáo năm 2012, Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và các nghị định hướng dẫn thực hiện.

- Tổ chức lấy tin, bài, hình ảnh hoạt động thanh tra, kiểm tra về ATTP của các đơn vị trong ngành y tế và đưa tin kịp thời trên các kênh thông tin đại chúng của tỉnh.

3. Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh

- Tổ chức kiểm nghiệm mẫu thực phẩm theo phân tuyến kỹ thuật; cử cán bộ tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành, chuyên ngành về ATTP do các ngành chức năng và các đơn vị tuyến tỉnh trong ngành chủ trì; duy trì hệ thống giám sát bệnh truyền nhiễm, bố trí đủ vật tư, nhân lực để xử lý kịp thời khi có ngộ độc thực phẩm và bệnh dịch đường tiêu hóa xảy ra trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo, hỗ trợ TTYT các huyện, thành phố tăng cường công tác kiểm nghiệm thực phẩm theo phân tuyến kỹ thuật, đáp ứng hoạt động thanh tra, kiểm tra về ATTP tại tuyến cơ sở.

4. Phòng Y tế các huyện, thành phố

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND, BCĐLN về ATTP huyện, thành phố xây dựng kế hoạch và chỉ đạo, triển khai công tác bảo đảm ATTP trong dịp Tết, Lễ hội năm 2014 theo kế hoạch của BCĐLN về ATTP tỉnh Bắc Giang.

- Tổ chức quản lý, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động quảng cáo thực phẩm chức năng trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

- Tổng hợp kết quả triển khai của các xã, phường, các đơn vị cùng cấp để tham mưu cho BCĐLN về ATTP huyện, thành phố báo cáo theo quy định.

5. Trung tâm Y tế các huyện, thành phố

- Hướng dẫn Trạm Y tế làm tốt công tác tham mưu với UBND, BCĐLN về ATTP xã, phường chỉ đạo, triển khai công tác bảo đảm ATTP trong dịp Tết, Lễ hội năm 2014 trên địa bàn và gửi kết quả thực hiện về thường trực BCĐLN về ATTP huyện, thành phố (phòng Y tế) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị chức năng của huyện, thành phố trong quá trình triển khai công tác tuyên truyền; kiểm tra liên ngành, chuyên ngành về ATTP; thực hiện kiểm nghiệm thực phẩm theo phân tuyến kỹ thuật.

- Triển khai công tác giám sát ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm trên địa bàn;

- Chuẩn bị vật tư, nhân lực và sẵn sàng tổ chức điều tra, xử trí kịp thời khi có ngộ độc thực phẩm hoặc dịch bệnh truyền qua thực phẩm xảy ra trên địa bàn.

6. Các đơn vị khác trong ngành

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về ATTP và quán triệt cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị chấp hành đúng quy định của pháp luật về kinh doanh, quảng cáo thực phẩm chức năng.

- Bệnh viện đa khoa các tuyến chuẩn bị đủ vật tư, phương tiện, bố trí nhân lực để sẵn sàng tiếp nhận, cấp cứu và điều trị kịp thời khi có các trường hợp mắc ngộ độc thực phẩm hoặc bệnh dịch truyền qua thực phẩm xảy ra trên địa bàn.

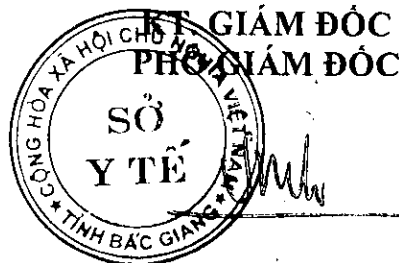
Sở Y tế Bắc Giang yêu cầu thủ trưởng các đơn vị triển khai kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- TT UBND tỉnh (Báo cáo);
- Cục ATTP - Bộ Y tế;
- Các đơn vị trong ngành y tế;
- Phòng Y tế các huyện, TP;
- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Phòng NVY, Thanh tra Sở Y tế;



Trần Văn Sinh

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO:

UNBD
**BAN CHỈ ĐẠO LIÊN NGÀNH
 VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

....., ngày tháng năm 2013

BÁO CÁO

**Kết quả triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm
 trong dịp Tết, Lễ hội năm 2014**

1. Công tác tổ chức, chỉ đạo: (nêu cụ thể)

2. Công tác tuyên truyền

Nội dung	Tuyến xã		Tuyến huyện , thành phố	Cộng
	Tổng số xã	Kết quả		
Tuyên truyền trên Đài truyền hình(số bài/số lượt)				
Tuyên truyền trên Đài truyền thanh(số bài/số lượt)				
Tuyên truyền trên loa, đài (số bài/số lượt)				
Tuyên truyền trên Báo (số tin, bài)				
Tranh Poster, tờ rơi về VSATTP đã sử dụng(số tờ)				
Số băng rôn về VSATTP đã treo (số chiếc)				
Nói chuyện về VSATTP (số buổi/số người)				
Tập huấn kiến thức VSATTP (số lớp/số người)				

3. Công tác thanh tra, kiểm tra

3.1. Thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra

Nội dung	Tuyến xã, phường		Tuyến huyện, thành phố	Cộng
	Tổng số xã	Kết quả		
Số Đoàn kiểm tra liên ngành				
Số Đoàn kiểm tra chuyên ngành				

3.2. Kết quả thanh tra, kiểm tra

Nội dung	Tuyến xã, phường			Tuyến huyện , thành phố			Cộng		
	Tổng số	Số K.tra	Số đạt	Tổng số	Số K.tra	Số đạt	Tổng số	Số K.tra	Số đạt
Cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm									
Cơ sở chế biến, kinh doanh thủy sản; trúng; thịt gia súc, gia cầm									
Cơ sở chế biến, kinh doanh ngũ cốc									
Cơ sở chế biến, kinh doanh rau, củ, quả và sản phẩm rau, củ, quả									
Cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm									
Cơ sở kinh doanh thực phẩm									
Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống									
Cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố									
Cộng									

Tổng số cơ sở vi phạm			
Kết quả xử lý:			
1. Hình thức phạt chính:			
- Số cơ sở bị cảnh cáo			
- Số cơ sở bị phạt tiền/ số tiền phạt			
2. Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả:			
* Số cơ sở bị đóng cửa			
* Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành SP			
- Số sản phẩm bị đình chỉ lưu hành			
- Số cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm			
- Tổng số loại sản phẩm bị tiêu hủy			
* Số cơ sở phải khắc phục về nhân			
- Số loại SP có nhân phải khắc phục			
* Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành tài liệu quảng cáo			
- Số loại tài liệu quảng cáo bị đình chỉ lưu hành			
- Các xử lý khác (ghi rõ)			
3. Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý			
4. Số cơ sở có vi phạm nhưng không xử lý (chỉ nhắc nhở)			

3.3. Các nội dung vi phạm chủ yếu

Nội dung	Tuyên xã			Tuyên huyện, TP			Cộng		
	Số K.tra	Số vi phạm	Tỷ lệ %	Số K.tra	Số vi phạm	Tỷ lệ %	Số K.tra	Số vi phạm	Tỷ lệ %
Điều kiện vệ sinh cơ sở									
Điều kiện vệ sinh trang thiết bị, dụng cụ									
Điều kiện về con người									
Công bố tiêu chuẩn sản phẩm									
Ghi nhãn thực phẩm									
Quảng cáo thực phẩm									
Chất lượng sản phẩm									
Vi phạm khác(ghi rõ:.....)									
Cộng									

4. Kết quả xét nghiệm

Tên loại xét nghiệm	Tuyên xã		Tuyên huyện, TP		Cộng	
	T.số mẫu	Số đạt	T.số mẫu	Số đạt	T.số mẫu	Số đạt
Hoá lý	Test nhanh					
	XN định lượng					
Vi sinh vật (phân lập vi khuẩn)						
Cộng						

5. Nhận xét: Nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu tại các bảng trên; nêu rõ những điểm mạnh, tồn tại và hạn chế.

6. Đề xuất, kiến nghị: (ghi cụ thể)

Nơi nhận:

TRƯỞNG BAN